TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27/9/2019
V/v "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Hường.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.
2. Ông Hồ Văn Hạnh.

Thư ký phiên toà: Ông Thiều Sỹ Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ: Ông Từ Quốc Quyền– Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2019/TLST–HNGĐ ngày 06/6/2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 22/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H.
Địa chỉ: Số 1, TDP A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.
Bị đơn: Anh Châu Quang A.
Địa chỉ: Số 1, TDP A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/5/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Châu Quang A tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 20/3/2013 tại UBND thị trấn Đang Kang, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống đến khoảng cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình, nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng sống không quan tâm đến nhau, anh Châu Quang A sống không chung thủy trong quan hệ vợ chồng, chị H cũng đã khuyên ngăn nhưng anh Châu Quang A không thay đổi, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên xích mích cãi vã nhau, đôi khi anh Châu Quang A còn đe dọa đến tính mạng của chị H, vợ chồng sống không quan tâm đến nhau, không quan tâm đến gia đình, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, sống không hạnh phúc, chị H và anh Châu Quang A đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2019 đến nay. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Châu Quang A.

Về con chung: Có 01 con chung là Châu Nhất P, sinh ngày 24/7/2014, tại đơn khởi kiện chị H có nguyện vọng giao con cho anh Châu Quang A trực tiếp nuôi dưỡng và chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Tại phiên toà chị H xin thay đổi yêu cầu, do cháu P hiện nay đang ở với chị H nên khi ly hôn chị H có nguyện vọng xin được nuôi con Châu Nhất P. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

-Đối với bị đơn anh Châu Quang A đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không tiến hành lấy lời khai, giao nộp chứng cứ và hoà giải với anh Châu Quang A được.

- Tại biên bản xác minh ngày 26/8/2019 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ về tình trạng hôn nhân của anh Anh, chị H như sau: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh Anh, chị H thì chính quyền địa phương không nắm rõ, chỉ biết vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2019 cho đến nay.

- Đại diện VKSND thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lê Thị H ly hôn với anh Châu Quang A, về con chung: Giao con chung Châu Nhất P, sinh ngày 24/7/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Về tài sản và công nợ chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn chị Lê Thị H giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] ***Về thủ tục tố tụng***: Anh Châu Quang A và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/3/2013 tại UBND thị trấn Đang Kang, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, đây là hôn nhân hợp pháp khi có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS.

[2] ***Về nội dung tranh chấp***: Xét yêu cầu của nguyên đơn HĐXX thấy: Anh Anh, chị H kết hôn với nhau ngày 20/3/2013, sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng sống không quan tâm đến nhau. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu được ly hôn anh Anh cơ bản phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân và phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận.

[3] ***Về con chung:*** Quá trình sống chung anh chị có 01 con chung là Châu Nhất P, sinh ngày 24/7/2014. Xét nguyện vọng của chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Châu Nhất P, sinh ngày 24/7/2014 đến tuổi trưởng thành

(tròn 18 tuổi) và không yêu cầu anh Anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, HĐXX xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] ***Về tài sản và công nợ chung:*** Quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] ***Về án phí:*** Chị Lê Thị H chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H:

- Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Châu Quang A.

- Về con chung: Giao con chung Châu Nhất P, sinh ngày 24/7/2014 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi), về cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Anh Châu Quang A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0000072, ngày 05/6/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS thị xã Buôn Hồ;
- UBND phường An Lạc;
- THA DS thị xã;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đinh Thị Hường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Hường